

Số: /KH-UBND

Phú Trung, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn xã Phú Trung sau sát nhập năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp;

Thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 433-KH/TU ngày 28/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Kế hoạch số 416/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2025;

UBND xã Phú Trung ban hành Kế hoạch triển khai công tác Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn xã Phú Trung sau sát nhập năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.
- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin các phòng ban, ngành, cơ quan, đơn vị xã Phú Trung phục vụ cho việc khai thác, sử dụng các ứng dụng số và nền tảng số.
- Tiếp tục khai thác sử dụng, thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại tỉnh Đồng Nai theo Kế hoạch số 106/KHPPH-TCTTW-BCĐĐA06ĐN ngày 06/7/2023 của Tổ công tác Đề án 06 Trung ương và Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP tỉnh Đồng Nai.
- Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của xã theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hạ tầng số

- 100% cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc cấp xã kết nối mạng; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của xã được triển khai trên các nền tảng an toàn thông tin.

- Rà soát, triển khai mở rộng mạng viễn thông 4G và Internet cáp quang bảo đảm đạt 90% có Internet băng thông rộng; triển khai mạng viễn thông 5G theo kế hoạch của cấp trên.

2.2. Chính quyền số

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ dịch vụ công trực tuyến đạt tối thiểu 100%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.

- 100% thông tin kết nối, cập nhật dữ liệu lên Hệ thống thông tin cáo cáo Chính phủ.

- 100% lãnh đạo UBND, các phòng sử dụng có hiệu quả Chứng thư chữ ký số chuyên dùng; tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo duyệt trên phần mềm đạt từ 90% trở lên; Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm đạt từ 90% trở lên.

- Trên 80% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ.

- Tỷ lệ hệ thống thông tin dùng chung đảm bảo an toàn theo cấp độ quy định đạt 100%.

2.3. Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.

- Tỷ lệ người dân có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 60%.

2.4. Xã hội số

- Trên 80% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng.

- Tỷ lệ áp dụng phủ sóng mạng di động 4G/5G đạt trên 60%.

- Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên toàn xã triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 65%. Trong đó 40% người dân trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số đạt tỷ

lệ 40%.

- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%.

2.5. An toàn thông tin

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan hành chính nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đạt mức cấp độ 2.
- Tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.
- Đảm bảo 100% máy vi tính tại cơ quan, đơn vị được trang bị phần mềm virus có bản quyền nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Thường xuyên rà soát hệ thống mạng LAN, internet để có những giải pháp bảo mật, an toàn, an ninh thông tin của hệ thống tại cơ quan, đơn vị.
- 100% công chức, viên chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.
- Có giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ đạt 100%.

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và chuyên đề của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.
- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ về Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Thể chế số, chính sách số

Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phục vụ phát triển chuyển đổi số năm 2025 theo các văn bản chỉ đạo của tỉnh ủy, UBND tỉnh đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ chuyển đổi số của xã.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục nâng cấp, khai thác, sử dụng có hiệu quả hạ tầng kỹ thuật hiện có, bổ sung các trang thiết bị mới thiết yếu phục vụ nhu cầu ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào hoạt động quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (máy tính, máy scan, máy photocopy, máy in, switch,...); thay thế các máy tính có cấu hình cũ, hết niên hạn sử dụng.
- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ, kết nối Internet băng thông rộng, đảm bảo hoạt động thông suốt, ngăn chặn có hiệu quả các cuộc tấn công từ bên ngoài vào hệ thống mạng nội bộ cơ quan.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ chuyển đổi địa chỉ Internet thế hệ 4 (IPv4) sang địa chỉ Internet thế hệ 6 (IPv6).

- Rà soát, hoàn thiện hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu tham gia khai thác, sử dụng các hệ thống dùng chung và chuyên ngành của tỉnh.

- Hoàn thiện hạ tầng Hệ thống truyền thanh phục vụ khai thác, sử dụng các nền tảng ứng dụng số trên địa bàn xã.

- Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông tập trung mở rộng vùng phủ sóng, chất lượng dịch vụ mạng di động 5G tại các khu vực như: Khu vực cơ quan hành chính; cơ sở y tế; các trường học; khu vực tập trung đông dân cư...

- Tiếp tục triển khai phủ sóng mạng wifi miễn phí tại các nơi công cộng, khu vui chơi, giải trí tại một số địa điểm trung tâm trên địa bàn xã.

4. Nhân lực số

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng số chuyên sâu, chuyển đổi số, sử dụng chữ ký số chuyên dùng, an toàn thông tin cho các đối tượng là cán bộ công chức, viên chức, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã. Định kỳ hàng năm sắp xếp, bố trí nhân sự tham gia các lớp đào tạo về ứng dụng CNTT trong cơ quan hành chính Nhà nước; bồi dưỡng kỹ năng an toàn thông tin mạng do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức.

- củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo, tổ giúp việc chuyển đổi số của xã và nguồn nhân lực tham gia hoạt động chuyển đổi số tại các phòng ban chuyên môn trên địa bàn xã, có tối thiểu 01 cán bộ phụ trách hay kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo nội dung Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

5. Dữ liệu số

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển dữ liệu tỉnh Đồng Nai năm 2025 đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Thực hiện việc kết nối chia sẻ, khai thác dữ liệu các ứng dụng chuyên ngành trên địa bàn xã, đảm bảo tích hợp, kết nối chia sẻ với kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

6. An toàn thông tin mạng

- Triển khai thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ hệ thống thông tin trong cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã được phê duyệt theo cấp độ an toàn thông tin đạt cấp 2.

- Thực hiện cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc CyRadar và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia 100% máy tính trong cơ quan nhà nước (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước).

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn xã theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Cục an toàn thông tin và Trung tâm VNCERT/CC đến các phòng ban trên địa bàn xã biết, thực hiện áp dụng đối với các hệ thống thông tin tại cơ quan đơn vị.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng: Hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức theo triển khai của tỉnh.

- Tham gia diễn tập ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng theo triển khai của UBND tỉnh.

7. Chính quyền số

- Thực hiện xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của xã đảm bảo sự kết nối các hệ thống thông tin khác theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số theo Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ cung cấp, khai thác dịch vụ công trực tuyến được cụ thể hóa, tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của cấp xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng quản lý điều hành trên nền tảng số trong hoạt động kiểm tra.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, trong đó cần phân rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện.

- Đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai phổ biến các nền tảng số đến các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh phục vụ nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn xã theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 nhằm có số liệu đo lường về mức độ tham gia hoạt động kinh tế số của các doanh nghiệp.

- Kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng, xây dựng chương trình hoạt động thúc đẩy việc khai thác, sử dụng nền tảng số cho người dân, doanh nghiệp.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và tạo môi trường giúp người dân, doanh nghiệp tham gia thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2; khai thác, sử dụng Chữ ký số, Hóa đơn điện tử, Biên lai điện tử, trợ lý ảo phục vụ người dân. Tuyên truyền, nhân rộng mô hình chuyển đổi số hay trong một số doanh nghiệp để lan tỏa trên địa bàn.

- Tiếp tục tổ chức, triển khai các hoạt động hội thảo, hội nghị, mạng xã hội để tuyên truyền về kiến thức chuyển đổi số, an toàn thông tin đến các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn.

- Tổ chức hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên không gian mạng.

III. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

- Rà soát, kiện toàn các Ban Chỉ đạo như: Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Ban Chỉ đạo Cải cách thủ tục hành chính.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Duy trì các chuyên đề, chuyên mục tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, hệ thống phát thanh của xã, các trang mạng xã hội như zalo, facebook các hoạt động cụ thể chuyển đổi số của xã để phổ biến đến người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp triển khai tập huấn về chuyển đổi số trên nền tảng mở học đại trà để phổ cập kỹ năng số đến cán bộ công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tham gia học tập các mô hình chuyển đổi số trong và ngoài tỉnh (theo kế hoạch của tỉnh) nhằm xây dựng chương trình triển khai áp dụng trên địa bàn xã.

3. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã tham gia thí điểm các mô hình chuyển đổi số hay phục vụ tiện ích cho cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn đảm bảo tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả khi đưa vào khai thác sử dụng thực tế.

- Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng tại xã để giới thiệu, triển khai các nền tảng số như: Thanh toán trực tuyến, Đồng Nai Smart, VNeID, Chữ ký số, Hóa đơn điện tử, Biên lai điện tử...

4. Tăng cường hợp tác

- Cử cán bộ tham gia các đoàn công tác khi tỉnh tổ chức đi học tập kinh nghiệm về các mô hình chuyển đổi số mới, hay trong và ngoài tỉnh để chọn lựa triển khai phù hợp trên địa bàn xã.

- Tiếp tục duy trì, triển khai các nhiệm vụ năm 2025 theo thỏa thuận hợp tác giữa UBND xã với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn xã (VNPT, Viettel, Mobifone...) nhằm có thêm nguồn lực đồng hành cùng xã trong việc tham gia đẩy

manh các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Các nhiệm vụ cụ thể trong năm 2025 thực hiện như sau:

(có Phụ lục đính kèm)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an xã

Công an xã giữ vai trò nòng cốt trong việc triển khai các ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử. Mục tiêu đảm bảo trên 65% dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, phòng ban trong việc thực hiện Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư.

2. Văn phòng HĐND và UBND

Tiếp tục nâng cao quản lý và điều hành văn bản, theo dõi, đôn đốc các đơn vị gửi, nhận văn bản theo đúng quy định.

3. Phòng Kinh tế

- Cân đối ngân sách bố trí chi cho việc đầu tư phát triển và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của xã, đảm bảo kinh phí cho các hạng mục, dự án đầu tư theo kế hoạch đề ra.

- Tham mưu UBND xã huy động các nguồn lực đầu tư, các nguồn vốn đầu tư cho phát triển và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của xã.

- Ứng dụng chuyển đổi số vào phát triển kinh tế và quản lý ngành. Mục tiêu số hóa quy trình báo cáo kinh tế - xã hội, thúc đẩy thương mại điện tử, và hình thành cơ sở dữ liệu ngành.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nghiên cứu các đề tài liên quan đến chuyển đổi số.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, tham mưu UBND xã hoạt động chuyển đổi số và kiện toàn nhân sự Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng; đảm bảo nguồn lực con người cho quá trình chuyển đổi số. Nâng cao nhận thức và năng lực số cho cán bộ, đồng thời hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhân sự.

- Chủ trì triển khai đồng bộ Kế hoạch này với kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU, ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn; Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông,

đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp.

- Phát động phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Tham mưu UBND xã hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt cấp độ hệ thống thông tin cho cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số và kỹ năng số cho cán bộ, công chức.

- Tham mưu UBND xã thực hiện các chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin theo quy định.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức và triển khai kho dữ liệu lưu trữ điện tử xã.

- Tham mưu, đơn đốc cải cách hành chính, chính quyền số nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chỉ số chuyển đổi số của xã.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, mạng xã hội.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được bố trí trong năm 2025; đồng thời, tiếp tục rà soát khảo sát hệ thống các trang thiết bị của các phòng, ban, đơn vị; hệ thống các phần mềm để tham mưu UBND xã đầu tư các dự án CNTT trong năm 2026 và trung hạn 2026 - 2028.

- Theo dõi, đơn đốc các phòng ban thực hiện kế hoạch, tổng hợp tình hình và tiến độ, báo cáo khó khăn, vướng mắc có liên quan.

5. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp

Chịu trách nhiệm chính về truyền thông và phổ biến kiến thức về chuyển đổi số. Mục tiêu phổ cập thông tin về các nền tảng số và hoạt động chuyển đổi số đến người dân và doanh nghiệp. Viết tin bài tuyên truyền, phổ cập các nền tảng số trên các kênh như hệ thống phát thanh, Cổng thông tin điện tử, Zalo, Facebook, Tik tok. Duy trì chuyên mục chuyển đổi số trên hệ thống bài viết, bản tin.

6. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

Nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính. Mục tiêu tối ưu hóa việc giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến và số hóa kết quả. Theo dõi, đơn đốc tình hình giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao các chỉ số cải cách hành chính, chính quyền số và chuyển đổi số.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn theo Nghị Quyết số 39/NQ-MTTQ-ĐĐ ngày 05/7/2022, Chương trình hành động số 85/CTr-MTTQ

ngày 24/7/2022 của Ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Đồng Nai về chuyển đổi số trong công tác Mặt trận đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

8. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn xã

Triển khai các nhiệm vụ theo thỏa thuận hợp tác về chuyển đổi số với UBND xã, ưu tiên hỗ trợ tư vấn các nền tảng số quốc gia. Triển khai mạng 5G để phủ sóng rộng khắp trên địa bàn xã, phục vụ kinh doanh và tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn xã Phú Trung sau sát nhập năm 2025. Đề nghị các cơ ban, ban, ngành, đoàn thể triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, phòng ban xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT, TTPVHCC (Đức).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2025 của xã Phú Trung)

Stt	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
I	Nhận thức số		
1	Tham mưu thành lập BCĐ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06; xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
2	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10); triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
3	Hoàn thiện Trang thông tin điện tử xã Phú Trung; Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả; Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của xã	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng ban, đơn vị
4	Duy trì tuyên truyền định kỳ hằng tuần về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh thông minh, các kênh thông tin hiện có của xã (đảm bảo ít nhất 1 tin, bài/tuần).	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng ban, đơn vị
5	Chủ động tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số dưới nhiều hình thức	Các phòng ban, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp; Các phòng ban, đơn vị
II	Thế chế số		
1	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
2	Ban hành quy chế vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin như: Quy chế quản lý văn bản và điều hành; Quy chế hoạt động trang thông tin điện tử; công khai quy trình nội bộ điện tử; quy chế đảm bảo an toàn thông tin.	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng ban, đơn vị

3	Phối hợp rà soát, tham mưu Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng ban, đơn vị
4	Triển khai cập nhật Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trên địa bàn xã và triển khai đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của đơn vị.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
III	Hạ tầng số		
1	Đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị CNTT đảm bảo đáp ứng yêu cầu Chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
2	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, chính sách, pháp luật để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
3	Tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
4	Triển khai, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu Quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các nền tảng số Quốc gia dùng chung theo ngành, lĩnh vực do các bộ, ngành Trung ương chủ trì và công bố	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị
5	Chuyển đổi toàn bộ mạng lưới, hệ thống thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng ban, đơn vị